TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/DS-ST
Ngày: 11-9-2019
"V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vi Thanh Hà**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà **Vũ Thị Xuyến**.
2. Bà **Phạm Thị Dung**.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà:* bà Lê Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2019/TLST - DS ngày 13 tháng 3 năm 2019 về việc*" Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXDS - ST ngày 12 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2019/QĐST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong** (tên viết tắt: TP Bank).

Địa chỉ: Số 57, phố Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện uỷ quyền: Ông Vũ Nghị Lực - Chuyên viên Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong (Văn bản ủy quyền số: 68/2019/UQ-TPB.RB ngày 25 tháng 02 năm 2019 và Văn bản ủy quyền số: 236/2019/UQ-TPB.RB ngày 27 tháng 5 năm 2019 của TP Bank); có mặt.

Bị đơn: Anh **Đào Lê H**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 28, khu 4, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong (tên gọi tắt: TPBank) trình bày:

Anh Đào Lê H vay vốn tại Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong, theo hợp đồng cho vay số: 97/2017/HDTD/TTB MB4/01 ký ngày 03/08/2017, cụ thể như sau:

Số tiền vay: 589.000.000 đồng (Năm trăm tám mươi chín triệu đồng)

Thời hạn vay: 72 tháng tính từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân.

Mục đích sử dụng vốn: Thanh toán tiền mua ôtô theo Hợp đồng mua bán xe ô tô số: 0715/HĐTG-CNW/2017 ký ngày 27/7/2017 giữa Công ty cổ phần Ôtô Con Đường Mới và anh Đào Lê H (Số tiền 580.000.000đồng) và thanh toán phí bảo hiểm an tâm tín dụng (Số tiền: 9.000.000đồng)

Lãi suất trong hạn:

+ Lãi suất áp kể từ ngày nhận nợ đầu tiên cho đến ngày 03/08/2018 là: 7.8%/năm.

+ Lãi suất áp dụng cho thời gian tiếp theo đến ngày 03/08/2023: Lãi suất được điều chỉnh định kỳ 3 tháng một lần và bằng lãi suất tiết kiệm thường lĩnh lãi cuối kỳ hạn 12 tháng dành cho KHCN của TPBank tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 4.05 %/năm.

Lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Lịch trả nợ: Ngày đến hạn trả nợ cuối cùng: 03/8/2023; Kỳ hạn trả nợ lãi: 01 tháng/lần vào ngày 25; Kỳ hạn trả nợ gốc: Trả nợ nhiều lần theo lịch trả nợ do TP Bank gửi khách hàng, định kỳ 01 tháng 01 lần.

Ngày 03 tháng 8 năm 2017, anh Đào Lê H đã ký khế ước nhận nợ đối với số tiền vay trong hợp đồng, đồng thời ngày 03 tháng 8 năm 2017, Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong đã chuyển số tiền 580.000.000đồng vào tài khoản của Công ty cổ phần ô tô Con Đường Mới, nội dung thanh toán tiền mua xe theo Hợp đồng mua bán số: 0715/HĐTG-CNW/2017 ngày 27/7/2017 qua ủy nhiệm chi và chuyển số tiền 9.000.000đồng vào tài khoản Tổng công ty bảo hiểm toàn cầu, nội dung thanh toán phí bảo hiểm an tâm tín dụng khách hàng Đào Lê H theo Hợp đồng tín dụng số: 97/2017/HDTD/TTB MB4/01 qua ủy nhiệm chi (Các ủy nhiệm chi đều có chữ ký của anh Đào Lê H).

Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên là: 01 xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, màu trắng, số khung 8PK0HH642755, số máy X3G170611198, biển kiểm soát 14C-211.18 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô số 040645 do Phòng Cảnh sát giao thông công an tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 02/08/2017 thuộc quyền sở hữu của anh Đào Lê Hà, theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: 97/2017/HDBĐ/TTB MB4/01 ngày 03 tháng 8 năm 2017 được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong và khách hàng Đào Lê H.

Quá trình thực hiện Hợp đồng, anh Đào Lê H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với TPBank và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay. Tạm tính đến ngày 26/01/2019, anh Đào Lê H còn nợ TPBank số tiền là:

Nợ gốc : 556.277.776 đồng;

Nợ lãi : 56.231.252 đồng;

Tổng cộng: **612.509.028 đồng** (Bằng chữ: Sáu trăm mười hai triệu, năm trăm linh chín nghìn, không trăm hai mươi tám đồng).

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Đào Lê H phải thanh toán cho TPBank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng cho vay nêu trên; tạm tính đến ngày **26/01/2019**, khoản tiền này là:

Nợ gốc : 556.277.776 đồng;

Nợ lãi : 56.231.252 đồng ;

Tổng cộng : **612.509.028 đồng** (Bằng chữ: Sáu trăm mười hai triệu, năm trăm linh chín nghìn, không trăm hai mươi tám đồng).

Yêu cầu Tòa án tiếp tục cho tính lãi theo đúng thỏa thuận trong các Hợp đồng cho vay cho đến ngày anh Đào Lê H thực tế thanh toán hết nợ cho TPBank.

Yêu cầu Tòa án cho kê biên, phát mại các tài sản của anh Đào Lê H để thu hồi nợ cho TPBank trong trường hợp anh Đào Lê H không thanh toán, cụ thể như sau: 01 xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, màu trắng, số khung 8PK0HH642755, số máy X3G170611198, biển kiểm soát 14C-211.18 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô số 040645 do Phòng Cảnh sát giao thông công an tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 02/08/2017 thuộc quyền sở hữu của anh Đào Lê H.

Đối với bị đơn anh Đào Lê H, đã được Tòa án tống đạt hợp lệ văn bản Thông báo về việc thụ lý vụ án; các giấy triệu tập; Thông báo về mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; các văn bản liên quan đến việc xem xét, thẩm định tại chỗ và các văn bản tố tụng liên quan đến mở phiên tòa nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do, nên không thu thập được lời khai của anh H.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã tiến hành xác minh một số nội dung có liên quan đến việc giải quyết vụ án, kết quả như sau:

Tại biên bản xác minh ngày 20/5/2019 và ngày 11/7/2019, bà Nguyễn Ngọc K, sinh năm 196x, là mẹ của anh H cung cấp thông tin: Anh H đã bỏ nhà đi từ đầu tháng 3/2019, hiện nay anh H ở đâu bà không biết, bà cũng không liên lạc được với anh H. Anh H vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 28, khu 4, phường T, TP U, tỉnh Quảng Ninh. Anh H không làm thủ tục đăng ký tạm vắng tại địa phương và cũng không chuyển hộ khẩu đi nơi khác. Bà cũng biết được sự việc anh H vay tiền của Ngân hàng thương mại cô phần Tiên Phong. Để đảm bảo cho khoản vay, anh H có thế chấp 01 chiếc xe ô tô.

Tại biên bản xác minh ngày 20/5/2019, đại diện chính quyền khu 4, phường T và biên bản xác minh ngày 21/5/2019 Công an phường T, thành phố U cung cấp thông tin: Anh Đào Lê H vắng mặt tại địa phương từ đầu tháng 3/2019, hiện nay anh H ở đâu, chính quyền khu 4, phường T và Công an phường Trưng V không biết. Anh H vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 28, khu 4, phường T, TP U, tỉnh Quảng Ninh. Anh H không làm thủ tục đăng ký tạm vắng tại địa phương và cũng không chuyển hộ khẩu đi nơi khác.

Ngày 11 tháng 7 năm 2019, Tòa án tiến hàng thủ tục xem xét thẩm định tại chỗ đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 14C-211.18, tuy nhiên do anh Hà vắng mặt, không có xe ô tô tại gia đình anh H nên không thực hiện được việc xem xét, thẩm định tại chỗ.

Tại phiên tòa:

- Đại diện của nguyên đơn xin rút yêu cầu khởi kiện tiền phạt chậm trả lãi và các

khoản phát sinh liên quan; bổ sung yêu cầu khởi kiện (kèm theo bảng kê chi tiết lãi xuất trình tại phiên tòa), với nội dung đề nghị Tòa án buộc bị đơn phải trả nợ, gốc, nợ lãi tính đến ngày 11 tháng 9 năm 2019, cụ thể như sau:

- Nợ gốc: 556.277.776 đồng.

- Nợ lãi, gồm:

+ Lãi trong hạn: 86.333.014 đồng.

+ Lãi quá hạn: 39.048.681 đồng.

Tổng: **681.659.471** đồng (Sáu trăm tám một triệu, sáu trăm năm chín nghìn, bốn trăm bảy một đồng)

Yêu cầu cho tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận như trong hợp đồng cho đến khi bị đơn thực tế thanh toán hết nợ cho TPBank.

Yêu cầu Tòa án cho kê biên, phát mại tài sản đảm bảo là 01 xe ô tô biển kiểm soát 14C – 211.18.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa và đại diện nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến khi xét xử đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Đào Lê H phải thanh toán khoản nợ như nguyên đơn đã yêu cầu. Trường hợp anh Hà không trả được nợ, ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên , phát mại tài sản để đảm bảo thu hồi nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bị đơn anh Đào Lê H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để xét xử, nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ theo biên bản xác minh tại gia đình anh H và tại địa phương, xác định anh Đào Lê H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 28, khu 4, phường Trưng V, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Anh H không có mặt tại địa phương từ đầu tháng 3 năm 2019 đến nay, khi bỏ đi, anh H không thông báo cho chính quyền địa phương, gia đình và phía nguyên đơn nên hiện nay không biết anh H ở đâu. Theo địa chỉ của anh H được ghi trong giao dịch hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp và các văn bản khác với Ngân hàng đều thể hiện anh Hà cư trú tại tổ 28, khu 4, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Vì vậy, trong đơn khởi kiện Ngân hàng đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú của anh H. Nay anh H vắng mặt tại địa phương, nhưng không thông báo cho

Ngân hàng biết về cư trú mới theo quy định tại khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 của Bộ luật dân sự 2015 thì được coi là cố tình giấu địa chỉ, nên Tòa án tiếp tục giải quyết theo thủ tục chung là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số: 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt anh Đào Lê H là có căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc bổ sung, rút yêu cầu khởi kiện: Trong đơn khởi kiện, nguyên đơn đề nghị bị đơn phải trả nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan tạm tính đến ngày 26/01/2019. Tại phiên tòa nguyên đơn bổ sung yêu cầu thanh toán nợ gốc, nợ lãi (trong hạn, quá hạn) tính đến ngày 11 tháng 9 năm 2019, gồm: Nợ gốc: 556.277.776 đồng; Nợ lãi: Lãi trong hạn: 86.333.014 đồng, lãi quá hạn: 39.048.681 đồng. Tổng: **681.659.471** đồng (Sáu trăm tám một triệu, sáu trăm năm chín nghìn, bốn trăm bảy một đồng) và rút đơn yêu cầu đối với tiền phạt chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan. Xét thấy, việc bổ sung yêu cầu khởi kiện của TPBank không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu và việc rút một phần yêu cầu khởi kiện là tự nguyện. Căn cứ Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận việc bổ sung, rút một phần yêu cầu khởi kiện của TPBank.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp:

Ngày 03 tháng 8 năm 2017 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong và anh Đào Lê H có xác lập giao dịch hợp đồng vay tiền và Hợp đồng thế chấp tài sản là động sản. Do anh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện anh Hà phải có trách nhiệm trả nợ, nếu anh H không trả nợ thì đề nghị Tòa án cho kê biên, phát mại tài sản đã thế chấp. Do đó quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này được xác định là: *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Anh Đào Lê H đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại tổ 28, khu 4, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết theo trình tự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

[4] Về yêu cầu khởi kiện:

3.1. Xét yêu cầu khởi kiện đòi nợ gốc, nợ lãi (trong hạn, quá hạn) của nguyên đơn:

Hợp đồng tín dụng số 97/2017/HDTD/TTB MB4/01 ký ngày 03/08/2017 và các giấy tờ thỏa thuận, phụ lục kèm theo được nguyên đơn và bị đơn cùng ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, người tham gia ký kết có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, phù hợp với quy định tại Điều 117, 119 Bộ luật dân sự 2015. Do đó, các hợp đồng, văn bản tín dụng này có hiệu lực pháp lý, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ, nguyên đơn và bị đơn phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết.

Quá trình thực hiện hợp đồng, nguyên đơn đã thực hiện đúng nghĩa vụ, giải ngân đủ số tiền cho vay và đúng thời gian như đã thỏa thuận. Bị đơn anh Đào Lê H đã sử dụng

hết quyền nhận tài sản, nhưng không thanh toán đầy đủ tiền nợ gốc, lãi cho ngân hàng theo thỏa thuận trong hợp đồng mà các bên đã ký kết là vi phạm quy định tại điểm c, tiểu mục 8.1.1, mục 8.1, Điều 8 của Hợp đồng tín dụng. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn anh Đào Lê H trả nợ, tính đến ngày 11 tháng 9 năm 2019, các khoản nợ của anh H gồm: Nợ gốc: 556.277.776 đồng; Nợ lãi: Lãi trong hạn: 86.333.014 đồng, lãi quá hạn: 39.048.681 đồng. Tổng: **681.659.471** đồng (Sáu trăm tám một triệu, sáu trăm năm chín nghìn, bốn trăm bảy một đồng) là có cơ sở, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm bị đơn vẫn phải trả nợ lãi trên nợ gốc theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng, văn bản tín dụng cho đến khi trả hết toàn bộ nợ gốc, nợ lãi.

3.2. Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp:

Đề đảm bảo cho khoản vay theo hợp đồng tín dụng, nguyên đơn và bị đơn đã ký hợp đồng thế chấp số: 97/2017/HDBĐ/TTB MB4/01 ngày 03 tháng 8 năm 2017, tài sản thế chấp là 01 xe ô tô CHEVROLET, màu trắng, số khung 8PK0HH642755, số máy X3G170611198, biển kiểm soát 14C-211.18 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô số 040645 do Phòng Cảnh sát giao thông công an tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 02/08/2017 thuộc quyền sở hữu của anh Đào Lê H. Hợp đồng thế chấp được thực hiên đúng quy định của pháp luật. Do vậy, khi anh Đào Lê H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ đầy đủ cho ngân hàng khi đến hạn là đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Vì vậy, Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản đã thế chấp là phù hợp với thỏa thuận tại tiểu mục 6.2.1, mục 6.2, Điều 6 của Hợp đồng thế chấp tài sản và cũng phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Theo nội dung tại tiểu mục 1.4.1, mục 1.4, Điều 1 của Hợp đồng thế chấp thì tài sản bảo đảm sẽ do bị đơn anh Đào Lê H quản lý và sử dụng. Như vậy, hiện nay anh Đào Lê H đang quản lý và sử dụng xe ô tô biển kiểm soát 14C-211.18. Vì vậy, trong trường hợp anh Hà không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ đầy đủ cho ngân hàng, cần buộc anh Hà giao lại tài sản thế chấp cho ngân hàng để thực hiện việc xử lý tài sản thế chấp theo quy định.

Ngân hàng có trách nhiệm trả lại cho anh Đào Lê H bản gốc đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 14C-211.18 khi anh H thanh toán hết nợ.

[5] Về án phí, chi phí tố tụng:

- Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn anh Đào Lê H phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm, trả lại nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

- Về chi phí tố tụng: Do không thực hiện được việc xem xét, thẩm định tại chỗ nên số tiền tạm ứng chi phí tố tụng 2.000.000đồng (hai triệu đồng) do nguyên đơn nộp tạm ứng đã được Tòa án trả lại cho nguyên đơn ngày 11/7/2019 nên không đề cập giải quyết.

[6] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, Điều 273 – Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 244, Điều 271, Điều 273, Bộ luật Tố tụng dân sự
- Điều 299, Điều 320, Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Khoản 2 Điều 91; khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.
- Điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số: 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao
- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong đối với anh Đào Lê H.

2. Về nghĩa vụ trả nợ: Buộc anh Đào Lê H phải có nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong, khoản nợ tính đến ngày 11 tháng 9 năm 2019 gồm: Nợ gốc: 556.277.776 đồng; Nợ lãi: Lãi trong hạn: 86.333.014 đồng, lãi quá hạn: 39.048.681 đồng. Tổng: **681.659.471** đồng (Sáu trăm tám một triệu, sáu trăm năm chín nghìn, bốn trăm bảy một đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án anh Đào Lê H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng cho đến khi thi hành án xong.

Ghi nhận sự tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn. Đình chỉ yêu cầu của nguyên đơn đối với tiền phạt chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan đến hợp đồng tín dụng.

3. Về xử lý tài sản đảm bảo:

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, anh Đào Lê H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong thì nguyên đơn có quyền yêu cầu bị đơn, yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo là: 01 xe ô tô CHEVROLET, màu trắng, số khung 8PK0HH642755, số máy X3G170611198, biển kiểm soát 14C-211.18, Giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô số 040645 do Phòng Cảnh sát giao thông công an tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 02/08/2017 thuộc quyền sở hữu của anh Đào Lê H, theo Hợp đồng hợp đồng thế chấp số: 97/2017/HDBĐ/TTB MB4/01 ngày 03 tháng 8 năm 2017.

Ngân hàng có trách nhiệm trả lại cho anh Đào Lê Hà bản gốc đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 14C-211.18 khi ông Hà thanh toán hết nợ.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn anh Đào Lê H phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là **31.266.300đồng** (Ba mươi một triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn ba trăm đồng) vào Ngân sách nhà nước

- Trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **14.250.000 đồng** (Mười bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000757 ngày 12/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND TP. Uông Bí;*
- *Chi cục THA dân sự tp.Uông Bí;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Lưu hồ sơ, VP./.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vi Thanh Hà